

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG DANH HIỆU SINH VIÊN XUẤT SẮC, GIỎI
VÀ TRAO HỌC BỔNG SINH VIÊN HUFLIT TÀI NĂNG, NỖ LỰC NĂM HỌC 2025 - 2026 (ĐỐI VỚI SINH VIÊN KHÓA 2023)**

STT	MSSV	Họ và tên lót	Tên	Khoa	Ngành	Lớp	ĐRL HK1	ĐRL HK2	ĐRL HK3	ĐTB RL NH	Xếp loại RL	TBHT HK1	TBHT HK2	TBHT HK3	TBHT NH	Xếp loại HT	Đề nghị Danh hiệu SV	STT	Năm
1	23DH111742	Nguyễn Trần Nguyên	Khôi	CNTT	Khoa học dữ liệu	TH2301	95	100	100	98.33	Xuất sắc	4	4	4	4	Xuất sắc	Sinh viên tài năng	1	2023
2	23DH114642	Lê Thị Thùy	Trang	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2306	95	88	100	94.33	Xuất sắc	3.92	4	4	3.97	Xuất sắc	Sinh viên nỗ lực	2	2023
3	23DH112774	Nguyễn Hoàng	Phúc	CNTT	Khoa học dữ liệu	TH2301	93	91	88	90.67	Xuất sắc	3.9	4	4	3.97	Xuất sắc	Sinh viên nỗ lực	3	2023
4	23DH112503	Lê Bảo	Như	CNTT	Hệ thống thông tin	TT2301	89	93	88	90	Xuất sắc	3.8	4	4	3.93	Xuất sắc	Sinh viên nỗ lực	4	2023
5	23DH113118	Nguyễn Minh	Tâm	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM231H	87	87	100	91.33	Xuất sắc	4	3.87	3.87	3.91	Xuất sắc	Sinh viên nỗ lực	5	2023
6	23DH111538	Trần Trọng	Khang	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2308	86	91	93	90	Xuất sắc	3.8	3.9	4	3.9	Xuất sắc	Sinh viên nỗ lực	6	2023
7	23DH114357	Đoàn Sỹ	Hưng	CNTT	Khoa học dữ liệu	KH231H	95	87	100	94	Xuất sắc	4	4	3.65	3.87	Xuất sắc	Sinh viên nỗ lực	7	2023
8	23DH113709	Bạch Thị Thùy	Triều	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2304	91	87	100	92.67	Xuất sắc	3.9	3.76	4	3.87	Xuất sắc	Sinh viên nỗ lực	8	2023
9	23DH114179	Trần Hải Phi	Yến	CNTT	Khoa học dữ liệu	KH231H	87	85	100	90.67	Xuất sắc	3.7	4	3.87	3.83	Xuất sắc	Sinh viên nỗ lực	9	2023
10	23DH114356	Đặng Quốc	Hưng	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM232H	85	87	100	90.67	Xuất sắc	3.79	3.61	4	3.77	Xuất sắc	Sinh viên nỗ lực	10	2023
11	23DH112552	Hoàng Nguyễn Tấn	Phát	CNTT	Khoa học dữ liệu	KH231H	84	87	100	90.33	Xuất sắc	3.42	4	3.88	3.73	Xuất sắc	Sinh viên nỗ lực	11	2023
12	23DH114193	Bùi Thị Trúc	Anh	CNTT	Khoa học dữ liệu	TH2301	87	87	83	85.67	Tốt	4	4	4	4	Xuất sắc	Sinh viên nỗ lực	12	2023
13	22DH710712	Lê Hồng	Công	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM231H	87	73	85	81.67	Tốt	4	4	4	4	Xuất sắc	Sinh viên nỗ lực	13	2023
14	23DH111636	Lê Trần Đăng	Khoa	CNTT	Hệ thống thông tin	TT2302	84	74	100	86	Tốt	3.16	3.34	3.08	3.21	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
15	23DH114396	Phùng Đăng	Khoa	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM231H	79	83	88	83.33	Tốt	2.81	3.39	3.54	3.22	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
16	23DH114815	Vũ Thành	Toàn	CNTT	Khoa học dữ liệu	KH2302	93	93	93	93	Xuất sắc	3.17	3.26	3.4	3.26	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
17	23DH114480	Võ Thanh	Nghĩa	CNTT	An ninh mạng	AN231H	84	74	82	80	Tốt	3.17	3.21	3.6	3.28	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
18	23DH111149	Phạm Thị	Hồng	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM231H	83	85	86	84.67	Tốt	3.4	3.42	3.1	3.32	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
19	23DH112506	Nguyễn Đoàn Quỳnh	Như	CNTT	Hệ thống thông tin	TT231H	93	79	81	84.33	Tốt	3.32	3.53	3.1	3.34	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
20	23DH113859	Nguyễn Nhật	Tuân	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2304	84	90	80	84.67	Tốt	3.03	3.43	3.59	3.35	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
21	23DH113830	Đinh Công	Trưởng	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM233H	82	79	97	86	Tốt	3	3.71	3.56	3.39	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
22	23DH111877	Phạm Thị	Linh	CNTT	An ninh mạng	AN231H	89	76	76	80.33	Tốt	3.27	3.47	3.43	3.4	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
23	23DH112468	Nguyễn Thị Yến	Nhi	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2303	95	90	84	89.67	Tốt	3.24	3.42	4	3.42	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
24	23DH113784	Thân Vĩnh	Trọng	CNTT	Khoa học dữ liệu	KH231H	89	90	100	93	Xuất sắc	2.79	4	3.87	3.43	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
25	23DH114893	Trần Anh Tú	Linh	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2303	84	95	100	93	Xuất sắc	3.32	3.42	3.63	3.43	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023

STT	MSSV	Họ và tên lót	Tên	Khoa	Ngành	Lớp	DRL HK1	DRL HK2	DRL HK3	ĐTB RL NH	Xếp loại RL	TBHT HK1	TBHT HK2	TBHT HK3	TBHT NH	Xếp loại HT	Đề nghị Danh hiệu SV	STT	Năm
26	23DH111884	Nguyễn Vũ Thảo	Linh	CNTT	Hệ thống thông tin	TT232H	82	77	85	81.33	Tốt	2.95	3.7	3.85	3.44	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
27	23DH110785	Lê Hoàng Khánh	Đoan	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2301	75	90	91	85.33	Tốt	2.82	3.4	4	3.45	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
28	23DH113649	Nguyễn Thị Thu	Trang	CNTT	Hệ thống thông tin	TT232H	82	77	85	81.33	Tốt	2.92	3.7	4	3.47	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
29	23DH111587	Nguyễn Quốc	Khánh	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2304	89	79	100	89.33	Tốt	3.27	3.47	3.65	3.47	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
30	23DH113423	Mai Hữu	Thọ	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM231H	85	83	88	85.33	Tốt	3.53	3.55	3.22	3.48	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
31	23DH114044	Hà Phúc	Việt	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM231H	93	95	93	93.67	Xuất sắc	3.4	3.43	3.62	3.49	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
32	23DH114834	Phan Thanh	Danh	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2307	93	93	100	95.33	Xuất sắc	3.47	3.16	4	3.49	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
33	23DH110130	Võ Hoàng	Anh	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2308	85	71	88	81.33	Tốt	3.6	3.4	3.59	3.53	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
34	23DH112944	Trần Đức	Quý	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM231H	85	74	88	82.33	Tốt	3.63	4	3.06	3.54	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
35	23DH114644	Nguyễn Thị Bích	Trâm	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM231H	84	73	100	85.67	Tốt	3.53	3.71	3.27	3.54	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
36	23DH114746	Lê Trường	Huy	CNTT	Hệ thống thông tin	TT2302	82	85	73	80	Tốt	3.63	3.43	3.58	3.55	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
37	23DH111201	Lê Gia	Huy	CNTT	Hệ thống thông tin	TT231H	93	100	86	93	Xuất sắc	3.55	3.83	3.2	3.55	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
38	23DH113038	Đoàn Thanh	Sang	CNTT	Khoa học dữ liệu	TH2301	77	82	81	80	Tốt	3.4	3.76	3.4	3.56	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
39	23DH114320	Trần Huy	Hoàng	CNTT	Khoa học dữ liệu	KH231H	85	85	83	84.33	Tốt	3.3	3.84	3.5	3.56	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
40	23DH110872	Trương Nguyễn Thanh	Hà	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2305	81	74	85	80	Tốt	3.57	3.34	4	3.57	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
41	23DH114229	Võ Thị Bảo	Chi	CNTT	Khoa học dữ liệu	KH231H	86	76	78	80	Tốt	3.53	3.7	3.57	3.6	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
42	23DH113642	Lê Thị Thu	Trang	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM232H	86	70	85	80.33	Tốt	3.61	3.53	3.69	3.61	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
43	23DH112345	Nguyễn Bảo	Nguyên	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2307	85	82	85	84	Tốt	3.67	3.47	3.71	3.61	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
44	23DH110184	Nguyễn Văn	Ba	CNTT	Khoa học dữ liệu	KH231H	85	70	87	80.67	Tốt	3.77	3.37	3.85	3.63	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
45	23DH114540	Trịnh Anh	Phụng	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2302	79	89	94	87.33	Tốt	3.38	3.74	4	3.63	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
46	23DH110838	Phan Trần Anh	Đức	CNTT	An ninh mạng	AN2301	85	74	81	80	Tốt	3.67	3.53	3.8	3.64	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
47	23DH114385	Huỳnh Đăng	Khoa	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM231H	84	73	95	84	Tốt	3.57	3.63	3.73	3.64	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
48	23DH114792	Nguyễn Minh	Quang	CNTT	Khoa học dữ liệu	TH2301	85	86	87	86	Tốt	3.77	3.33	4	3.64	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
49	23DH113449	Đào Minh	Thuận	CNTT	Khoa học dữ liệu	KH231H	82	85	80	82.33	Tốt	3.4	3.79	3.71	3.65	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
50	23DH111389	Lưu Thái	Hưng	CNTT	Khoa học dữ liệu	KH231H	86	81	96	87.67	Tốt	3.37	3.89	3.69	3.67	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
51	23DH110891	Tạ Lâm	Hào	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2302	85	73	98	85.33	Tốt	3.63	3.63	3.85	3.69	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
52	23DH114450	Trần Thị Ngọc	Mai	CNTT	Khoa học dữ liệu	KH2301	90	87	86	87.67	Tốt	3.27	3.79	4	3.69	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
53	23DH111774	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM233H	85	82	85	84	Tốt	3.89	3.53	3.67	3.7	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
54	23DH112376	Trần Khôi	Nguyên	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM233H	83	85	100	89.33	Tốt	3.37	4	3.78	3.7	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
55	23DH110904	Huỳnh Văn	Hải	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2304	93	73	81	82.33	Tốt	3.82	3.52	4	3.72	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023

STT	MSSV	Họ và tên lót	Tên	Khoa	Ngành	Lớp	DRL HK1	DRL HK2	DRL HK3	ĐTB RL NH	Xếp loại RL	TBHT HK1	TBHT HK2	TBHT HK3	TBHT NH	Xếp loại HT	Đề nghị Danh hiệu SV	STT	Năm
56	23DH11025	Nguyễn Hữu	Hiền	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2306	80	74	100	84.67	Tốt	3.82	3.45	4	3.73	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
57	23DH110315	Trần Thị Thanh	Bình	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2306	82	73	91	82	Tốt	3.71	3.68	3.85	3.74	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
58	23DH111855	Trần Lâm Hồng	Liên	CNTT	Khoa học dữ liệu	TH2301	77	84	87	82.67	Tốt	3.63	3.89	3.6	3.74	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
59	23DH114466	Lê Hải	Nam	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM233H	85	68	88	80.33	Tốt	3.55	3.84	4	3.76	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
60	23DH112519	Hoàng Minh	Nhật	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2305	85	85	85	85	Tốt	3.77	3.67	3.86	3.76	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
61	23DH114301	Đỗ Hữu	Hậu	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2302	85	73	99	85.67	Tốt	3.6	3.92	3.69	3.76	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
62	23DH112041	Nguyễn Thị Trà	Mi	CNTT	Hệ thống thông tin	TT231H	85	80	100	88.33	Tốt	3.53	3.82	4	3.76	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
63	23DH111689	Văn Chí	Khoa	CNTT	Hệ thống thông tin	TT2302	70	85	85	80	Tốt	3.77	3.82	3.7	3.77	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
64	23DH114736	Bùi Mạnh	Đức	CNTT	An ninh mạng	AN2301	83	83	82	82.67	Tốt	3.87	3.92	3.4	3.78	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
65	23DH112302	Phạm Thị Hồng	Ngọc	CNTT	Khoa học dữ liệu	TH2301	78	82	90	83.33	Tốt	3.6	3.86	3.85	3.78	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
66	23DH110561	Trần Mỹ	Duyên	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM233H	85	79	96	86.67	Tốt	3.74	3.7	4	3.8	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
67	22DH483978	Bùi Thủy Ngọc	Duyên	CNTT	An ninh mạng	AN2301	83	75	86	81.33	Tốt	3.77	3.84	3.8	3.81	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
68	23DH114833	Nguyễn Huỳnh Kim	Cương	CNTT	Khoa học dữ liệu	KH231H	87	87	86	86.67	Tốt	4	4	3.47	3.81	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
69	23DH114903	Lê Văn	Tiến	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2307	85	85	74	81.33	Tốt	4	4	3.43	3.82	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
70	23DH111176	Đinh Quang	Huy	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2306	85	85	81	83.67	Tốt	4	4	3.43	3.82	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
71	23DH110293	Nguyễn Xuân	Bắc	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM231H	93	82	93	89.33	Tốt	3.7	3.8	4	3.84	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
72	23DH113439	Nguyễn Hoàng Diệu	Thơ	CNTT	Hệ thống thông tin	TT2302	84	85	100	89.67	Tốt	3.84	3.75	4	3.84	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
73	23DH112754	Trần Hoàng	Phúc	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM2307	81	77	88	82	Tốt	3.74	3.89	4	3.85	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
74	23DH110578	Lều Tiến	Dũng	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM233H	85	74	95	84.67	Tốt	3.89	3.79	4	3.87	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
75	23DH113430	Lương Hoàng	Thông	CNTT	An ninh mạng	AN2301	84	84	77	81.67	Tốt	3.62	4	4	3.88	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
76	23DH113972	Trịnh Hoàng	Tú	CNTT	An ninh mạng	AN2302	85	85	73	81	Tốt	4	3.89	3.7	3.89	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
77	23DH113200	Lâm Tấn	Thành	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM231H	83	76	85	81.33	Tốt	3.67	4	4	3.89	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
78	23DH114655	Nguyễn Thị Phương	Trinh	CNTT	Hệ thống thông tin	TT232H	83	81	93	85.67	Tốt	3.89	3.84	4	3.89	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
79	23DH111567	Nguyễn Đàm	Khá	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM232H	85	79	100	88	Tốt	3.74	4	4	3.9	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
80	23DH114197	Đỗ Nguyễn Phương	Anh	CNTT	Khoa học dữ liệu	TH2301	85	77	85	82.33	Tốt	4	3.79	4	3.91	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
81	23DH111819	Lâm Hồng	Lam	CNTT	Hệ thống thông tin	TT2302	85	85	83	84.33	Tốt	4	4	3.71	3.91	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
82	23DH114398	Trần Duy	Khoa	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM232H	85	76	92	84.33	Tốt	3.77	4	4	3.93	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
83	23DH112759	Trần Trọng	Phúc	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM231H	85	85	88	86	Tốt	4	4	3.67	3.94	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
84	23DH111358	Hoàng Phi	Hùng	CNTT	Hệ thống thông tin	TT2301	85	85	83	84.33	Tốt	4	4	3.86	3.95	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
85	23DH112357	Phạm Ngọc Khôi	Nguyên	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM233H	87	79	100	88.67	Tốt	4	4	3.82	3.96	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023

STT	MSSV	Họ và tên lót	Tên	Khoa	Ngành	Lớp	ĐRL HK1	ĐRL HK2	ĐRL HK3	ĐTB RL NH	Xếp loại RL	TBHT HK1	TBHT HK2	TBHT HK3	TBHT NH	Xếp loại HT	Đề nghị Danh hiệu SV	STT	Năm
86	23DH112022	Đàm Huy	Mạnh	CNTT	Công nghệ phần mềm	PM231H	87	73	88	82.67	Tốt	3.92	4	4	3.97	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
87	23DH141590	Trần Hải	Yến	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2302	95	87	89	90.33	Xuất sắc	3.69	3.91	4	3.85	Xuất sắc	Sinh viên tài năng	14	2023
88	23DH140369	Nguyễn Vy	Huyền	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2302	100	100	96	98.67	Xuất sắc	3.44	3.91	3.85	3.71	Xuất sắc	Sinh viên nỗ lực	15	2023
89	23DH140717	Ngô Ngọc Yến	Nhi	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2303	93	93	95	93.67	Xuất sắc	3.56	3.81	3.73	3.69	Xuất sắc	Sinh viên xuất sắc		2023
90	23DH140485	Nguyễn Phạm Hoài	Linh	TMĐT	Thương mại điện tử	TM231H	85	74	85	81.33	Tốt	4	4	4	4	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
91	23DH141445	Nguyễn Hoàng Mỹ	Linh	TMĐT	Thương mại điện tử	TM231H	85	85	85	85	Tốt	4	4	4	4	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
92	23DH140670	Trần Bích	Ngọc	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2303	87	76	89	84	Tốt	3.83	4	4	3.94	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
93	23DH140883	Thái Đoàn Cẩm	Quy	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2303	81	76	87	81.33	Tốt	3.75	4	4	3.9	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
94	23DH141135	Phan Ngọc Mỹ	Tiên	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2303	81	76	87	81.33	Tốt	3.83	3.91	4	3.9	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
95	23DH141489	Trần Thị Thùy	Trang	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2301	85	85	87	85.67	Tốt	3.75	4	4	3.9	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
96	23DH141315	Trương Ngọc Minh	Uyên	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2303	87	82	89	86	Tốt	3.75	4	4	3.9	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
97	23DH141591	Nguyễn Thị Cẩm	Thúy	TMĐT	Thương mại điện tử	TM231H	85	79	89	84.33	Tốt	4	3.69	4	3.89	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
98	23DH141498	Trần Phương	Uyên	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2301	85	85	87	85.67	Tốt	3.83	4	3.81	3.88	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
99	23DH141572	Đồng Ngọc Thúy	Tiên	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2302	85	80	83	82.67	Tốt	3.83	3.81	4	3.87	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
100	23DH141477	Dương Thị Ngọc	Thế	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2303	85	85	87	85.67	Tốt	3.67	4	4	3.87	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
101	23DH141530	Võ Hoàng Yến	Linh	TMĐT	Thương mại điện tử	TM231H	93	80	82	85	Tốt	3.92	3.69	4	3.86	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
102	23DH141478	Đoàn Ngọc Quỳnh	Thi	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2301	85	80	86	83.67	Tốt	3.72	3.91	3.85	3.82	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
103	23DH141297	Vầy Cát	Tường	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2301	85	85	87	85.67	Tốt	3.67	4	3.81	3.82	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
104	23DH140380	Đoàn Hồ Huỳnh	Hương	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2303	84	78	87	83	Tốt	3.72	3.81	3.85	3.79	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
105	23DH141316	Dương Tuyết	Vân	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2303	86	80	85	83.67	Tốt	3.64	4	3.69	3.78	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
106	23DH141103	Trương Ngọc Anh	Thư	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2303	87	86	89	87.33	Tốt	3.72	3.91	3.69	3.78	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
107	23DH141505	Lê Thị Kim	Yến	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2301	85	80	85	83.33	Tốt	3.75	3.69	3.85	3.76	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
108	23DH140525	Nguyễn Thị Mai	Ly	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2301	85	82	85	84	Tốt	3.67	3.63	4	3.74	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
109	23DH141447	Võ Thị Mai	Linh	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2301	85	82	87	84.67	Tốt	3.75	3.59	3.88	3.73	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
110	23DH141435	Ngô Phúc	Huyền	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2303	87	87	89	87.67	Tốt	3.72	3.78	3.69	3.73	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
111	23DH141278	Lê Thị Bích	Tuyền	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2302	85	77	83	81.67	Tốt	3.47	3.91	3.85	3.72	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
112	23DH140689	Vũ Minh	Nguyệt	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2302	87	79	85	83.67	Tốt	3.64	3.72	3.85	3.72	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
113	23DH140135	Hoàng Mai Quỳnh	Diệu	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2302	87	79	78	81.33	Tốt	3.83	3.59	3.69	3.71	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
114	23DH141298	Lê Lan	Tường	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2302	85	71	87	81	Tốt	3.36	3.91	3.85	3.68	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023
115	23DH140261	Nguyễn Thị	Hạnh	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2302	93	80	85	86	Tốt	3.64	3.69	3.69	3.67	Xuất sắc	Sinh viên giỏi		2023

STT	MSSV	Họ và tên lót	Tên	Khoa	Ngành	Lớp	ĐRL HK1	ĐRL HK2	ĐRL HK3	ĐTB RL NH	Xếp loại RL	TBHT HK1	TBHT HK2	TBHT HK3	TBHT NH	Xếp loại HT	Đề nghị Danh hiệu SV	STT	Năm
116	23DH141503	Trần Nguyễn Hoàng	Vy	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2303	92	83	92	89	Tốt	3.75	3.91	3	3.56	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
117	23DH140270	Trần Thị Mỹ	Hằng	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2301	84	77	80	80.33	Tốt	3.31	3.47	4	3.55	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
118	23DH141327	Nguyễn Hà	Vi	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2301	90	85	74	83	Tốt	3.39	3.53	3.72	3.54	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
119	23DH140227	Lê Thị Thu	Hà	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2302	85	80	83	82.67	Tốt	3.36	3.56	3.69	3.52	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023
120	23DH140794	Danh Thị Hồng	Oanh	TMĐT	Thương mại điện tử	TM2301	93	80	90	87.67	Tốt	3.13	3.56	3.46	3.36	Giỏi	Sinh viên giỏi		2023

**Ấn định danh sách trên có 115 sinh viên./.*

XÁC NHẬN
TRƯỞNG KHOA
(Ký tên và ghi rõ họ, tên)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 11 năm 2026
NGƯỜI LẬP BẢNG
(Ký tên và ghi rõ họ, tên)

** Danh sách này làm bằng excel, font chữ Times New Roman, cỡ chữ 11*